

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: **433** /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày **29** tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 cho các dự án
đủ điều kiện giao vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển
kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh
Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025
Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

*Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội
phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh
tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ
Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc
gia;*

*Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 1719/QĐ-TTg
ngày 14/10/2021 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế
- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030,
giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; số 39/2021/QĐ-TTg ngày
30/12/2021 Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách
Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương
trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc
thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm
2025; số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 phê duyệt danh sách các xã khu vực
III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi
giai đoạn 2021-2025; số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 về việc giao kế hoạch
vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 cho
các địa phương thực hiện 03 Chương trình MTQG; số 653/QĐ-TTg ngày
28/5/2022 về việc giao dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện 03
Chương trình MTQG;*

Căn cứ Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng,

Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND tỉnh: Số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; số 30/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; số 18/NQ-HĐND ngày 22/5/2023 về giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 cho các dự án đủ điều kiện giao vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 849/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 953/SKHĐT-KGVX ngày 24/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 cho các dự án đủ điều kiện giao vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 3,511 tỷ đồng, bao gồm:

- Vốn ngân sách trung ương: 3,320 tỷ đồng.
- Vốn ngân sách tỉnh đối ứng (đợt 1): 0,191 tỷ đồng.

(Chi tiết theo các Phụ lục 1, 2 đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Căn cứ kế hoạch vốn được giao tại Điều 1 của Quyết định này, các đầu mối giao kế hoạch và Chủ đầu tư tổ chức triển khai thực hiện:

a) Đẩy nhanh quy trình, thủ tục, tiến độ thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đôn đốc giải ngân, đảm bảo hoàn thành giải ngân vốn được giao trong kế hoạch. Đến thời hạn giải ngân theo quy định của Trung ương, nếu dự án nào không giải ngân hết kế hoạch vốn, bị cắt vốn thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị đó chịu hoàn toàn trách nhiệm.

b) Báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công

năm 2023 (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư và Ban Dân tộc tỉnh) định kỳ, đột xuất theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát, đôn đốc tình hình triển khai kế hoạch đầu tư công thực hiện Chương trình tại các đầu mối được giao kế hoạch đầu tư công.

3. Sở Tài chính thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, đảm bảo nguồn vốn thanh toán; hướng dẫn, đôn đốc thực hiện quyết toán công trình hoàn thành theo quy định hiện hành.

4. Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi quản lý, cấp phát, thanh toán vốn đầu tư theo quy định hiện hành và kế hoạch vốn được UBND tỉnh giao.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo; Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi và Thủ trưởng các đơn vị được giao kế hoạch đầu tư công năm 2023 tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:


- Như Điều 4;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện: Trà Bồng, Ba Tơ, Sơn Tây;
- VPUB: PCVP, các phòng N/cứu, CBTH;
- Lưu VT, KGVX_{VHTin254}.



Đặng Văn Minh

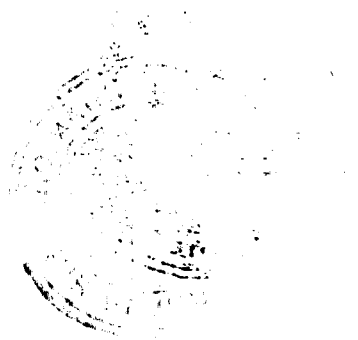


PHỤ LỤC 1
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐÔNG BẢO DÀN TỌC THIỂU SỐ VÀ MIỆM NỬI TỈNH QUẢNG NGÃI


 Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực
 Nguồn vốn Ngân sách Trung ương
 (Kèm theo Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND tỉnh)

Đơn: Triệu đồng

TT	Tên mục công trình	Đầu mối giao kế hoạch/Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng mức đầu tư			Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025			Lũy kế vốn đã bố trí			Kế hoạch vốn năm 2023			Ghi chú
						Trong đó:	NSTW	NSDP	Tổng số	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Tổng số	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Tổng số	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	
TỔNG CỘNG																		
1	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực				4.917	4.276	641	4.917	4.276	641	-	-	-	1.200	1.200			
	Tiền Dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ				4.917	4.276	641	4.917	4.276	641	-	-	-	1.200	1.200			
*	Công trình khởi công mới năm 2023				4.917	4.276	641	4.917	4.276	641				1.200	1.200			
1	Dự án: Trường THPT Trà Bồng, HM: Cải tạo, nâng cấp sân chào cờ	Sở Giáo dục và Đào tạo	Xã Trà Sơn, Huyện Trà Bồng	2023-2024	1.265	1.100	165	1.265	1.100	165				420	420			
2	Dự án: Trường THPT Đình Tiên Hoàng, HM: Cải tạo xây dựng 04 phòng học 02 tầng có nhà vệ sinh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Xã Sơn Dung, Huyện Sơn Tây	2023-2024	3.652	3.176	476	3.652	3.176	476				780	780			



PHỤ LỤC 2
GIẢI KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐÔNG BÀO ĐÀN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI TỈNH QUẢNG NGÃI

Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch
 Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh đối ứng
 (Kèm theo Quyết định số 413/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh)

Dv: Triệu đồng

TT	Tên mục công trình	Đơn vị giao kế hoạch/Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC	Tổng số	Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025		Lấy kế vốn đã bố trí		Kế hoạch vốn năm 2023		Ghi chú				
						Trong đó:	Tổng số	Trong đó:	Tổng số	Trong đó:	Tổng số					
						NSTW	NSDP	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh (Đợt 1)					
	TỔNG CỘNG				4.359	3.790	569	3.790	569	812	706	106	2.311	2.120	191	
1	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch				4.359	3.790	569	3.790	569	812	706	106	2.311	2.120	191	
1	Tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp di tích quốc gia đặc biệt về cuộc khởi nghĩa Ba Tờ tỉnh Quảng Ngãi	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Huyện Ba Tờ	2022 - 2024	4.359	3.790	569	3.790	569	812	706	106	2.311	2.120	191	